

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm,
nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2019**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

Thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU và số 16-NQ/TU của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị năm 2019; cấp ủy, chính quyền các cấp đã tích cực, chủ động, quyết tâm cao trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ nên đạt những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả một số chỉ tiêu tổng hợp

- Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) theo giá so sánh 2010 ước tăng 7,15% so cùng kỳ, trong đó: khu vực nông - lâm - thủy sản tăng 4,4%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 9,48%; khu vực dịch vụ tăng 7,03%.
- Tổng mức đầu tư toàn xã hội đạt 10.533 tỷ đồng, đạt 34,5% so với kế hoạch và tăng 7,7% so với cùng kỳ.
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn khoảng 4.393,6 tỷ đồng, bằng 55% dự toán địa phương, tăng 23,3% so với cùng kỳ.
- Tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 371,3 triệu USD, đạt 51,6% kế hoạch, tăng 17,7% so với cùng kỳ.
- Khách du lịch ước đạt 3.735 ngàn lượt khách, đạt 52,5% kế hoạch, tăng 10,5% so với cùng kỳ; trong đó, khách qua đăng ký lưu trú khoảng 2.540 ngàn người, đạt 52,4% kế hoạch và tăng 10,4% so với cùng kỳ.
- Tổng số lao động được giải quyết việc làm 18.000 người, đạt 60% kế hoạch.
- Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia ước đạt 62,7% (399/636 trường), tăng 41 trường so với năm học trước.
- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế ước đạt 82%, tăng 6,5% so với cùng kỳ.
- Tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị là 83,8%.
- Tỷ lệ xã, phường thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế là 97,3%.

2. Kết quả thực hiện theo lĩnh vực

2.1. Lĩnh vực kinh tế

a) Nông, lâm nghiệp

- Trong những tháng đầu năm, do mưa sớm trên diện rộng tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp; tiến hành thu hoạch vụ đông xuân; gieo trồng, xuống giống vụ hè thu; chăm sóc cây công nghiệp lâu năm; đẩy mạnh liên kết

trong sản xuất, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị; thực hiện phát triển thương hiệu sản phẩm nông sản của tỉnh; có các biện pháp phòng, chống, xử lý kịp thời dịch bệnh trên cây trồng, không để lây lan; kiểm dịch chặt chẽ giống nhập khẩu đối với một số chủng loại cây trồng. Tình hình chăn nuôi gặp nhiều khó khăn hầu hết các đàn gia súc đều giảm so với cùng kỳ¹; dịch bệnh trên đàn vật nuôi diễn biến khá phức tạp, xuất hiện các loại bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như lở mồm long móng trên gia súc, cúm gia cầm; các ngành chức năng chủ động phối hợp chặt chẽ, triển khai công tác phòng chống dịch bệnh, kịp thời xử lý.

- Về lâm nghiệp: các địa phương, đơn vị tập trung thực hiện công tác quản lý bảo vệ rừng, trồng và chăm sóc rừng trồng, phòng cháy chữa cháy rừng, giao khoán quản lý bảo vệ rừng, chi trả dịch vụ môi trường rừng. Toàn tỉnh, xảy ra 10 vụ cháy rừng, thảm cỏ, cây bụi dưới tán rừng với diện tích 21,553 ha (*so với cùng kỳ tăng 04 vụ và diện tích tăng 11,5 ha*); phát hiện lập biên bản 324 vụ (*161 vụ đã xác định đối tượng vi phạm và 163 vụ chưa xác định đối tượng vi phạm*); diện tích thiệt hại do phá rừng 38,58 ha, lâm sản thiệt hại 2.588 m³ (*so với cùng kỳ giảm 115 vụ; diện tích thiệt hại tăng 8,4 ha, lâm sản thiệt hại tăng 1.016,4 m³*). Tổng số vụ đã xử lý 281 vụ, tịch thu 452,430 m³ gỗ các loại, thu nộp ngân sách 2,38 tỷ đồng. Tổng diện tích đất lâm nghiệp bị lấn chiếm là 2,479 ha (*chưa giải tỏa 0,151 ha*); diện tích tái lấn chiếm 5,03 ha (*đã giải tỏa 3,7 ha*).

b) Công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch, vận tải, bưu chính viễn thông

- Tập trung rà soát, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, nhất là các doanh nghiệp trong các khu, cụm công nghiệp; thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ đầu tư các nhà máy sản xuất sản phẩm mới nhằm nâng cao chỉ số tăng trưởng. Sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ tăng trưởng khá: Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp ước tăng 10,35% so với cùng kỳ; trong đó, tăng chủ yếu ở lĩnh vực: khai khoáng (+18,14%); chế biến, chế tạo (+11,4%); sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí (+5,48%); cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác (+7,31%). Một số mặt hàng chủ yếu tăng so với cùng kỳ: đá vật liệu xây dựng (+27,3%); cao lanh (+8,4%); sợi tơ tằm (+56%); thuốc viên nén các loại (+63,2%); phân bón NPK (+27,9%); nhôm (+10,8%); gạch xây (+19,4%); bê tông tươi (+50,5%); điện thương phẩm (+9,5%). Một số sản phẩm giảm so với cùng kỳ, như: hạt điều chế biến (-5,9%); lụa tơ tằm các loại (-10,9%).

- Hoạt động thương mại bán lẻ thực hiện thông suốt đáp ứng nhu cầu người dân và du khách; nhiều chương trình đưa hàng Việt về nông thôn được triển khai, giúp cho người dân ở vùng sâu, vùng xa tiếp cận với hàng Việt có chất lượng. Tăng cường công tác quản lý thị trường, chống kinh doanh trái phép, buôn lậu; kinh doanh hàng nhái, hàng giả, hàng kém chất lượng, đảm bảo quyền lợi của người tiêu dùng. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 29.075 tỷ đồng, bằng 50,1% kế hoạch và tăng 19% so cùng kỳ. Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 2.364 tỷ đồng, tăng 9,7% so với cùng

¹. Đàn trâu giảm 5,9%, đàn bò giảm 10,5%, đàn lợn giảm 12,3%, gia cầm giảm 20%, đàn dê giảm 3,8% so với cùng kỳ. Diện tích nuôi trồng thủy sản giảm 25,1% so cùng kỳ.

kỳ; vận tải hành khách tăng 8,2% so với cùng kỳ; vận chuyển hàng hóa ước đạt 6.650 ngàn tấn, tăng 12,2% so với cùng kỳ. Mạng bưu chính viễn thông hoạt động ổn định, thông suốt, chất lượng dịch vụ tốt, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo điều hành của các cấp, của doanh nghiệp và người dân.

- Tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 371,3 triệu USD, đạt 51,6% kế hoạch, tăng 17,7% so với cùng kỳ; các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là: nhôm (+11,5%), cà phê nhân (+43,6%), rau các loại (+96,9%), hoa tươi cắt cành (+27,2%). Tổng kim ngạch nhập khẩu ước đạt 93,7 triệu USD, đạt 33,8% so với kế hoạch và tăng 17,2% so cùng kỳ; mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là nguyên liệu dệt, các sản phẩm dệt may, sắt thép các loại, máy móc thiết bị, hạt giống, củ giống, hoa giống.

- Chú trọng công tác xúc tiến, quảng bá, liên kết, phát triển du lịch; quan tâm đầu tư nâng cấp, bổ sung sản phẩm, dịch vụ mới, nâng cao chất lượng phục vụ; xây dựng các chương trình khuyến mãi, thực hiện niêm yết công khai và bán đúng giá niêm yết để phục vụ khách du lịch; tăng cường công tác thanh, kiểm tra không để xảy ra tình trạng tăng giá, ép giá khách du lịch, tạo môi trường kinh doanh lành mạnh. Khách du lịch đến Lâm Đồng tăng 10,5% so cùng kỳ; trong đó khách quốc tế² tăng 8,9% so với cùng kỳ.

c) Về đầu tư và thu hút vốn đầu tư

- Các ngành, địa phương, chủ đầu tư tích cực triển khai nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch đầu tư công. Ước số vốn giải ngân tính đến ngày 30/6/2019 là 1.062,540 tỷ đồng, đạt 37,0% kế hoạch (*giảm 8,8% so với cùng kỳ năm 2018*).

- Về doanh nghiệp, có 472 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, vốn đăng ký 3.810,4 tỷ đồng (*tăng 5,8% số doanh nghiệp và tăng 28,9% vốn đăng ký so với cùng kỳ*). Số vốn đăng ký mới bình quân/doanh nghiệp đạt 8,07 tỷ đồng, tăng 21% so với cùng kỳ. Hầu hết các doanh nghiệp thành lập mới đăng ký hoạt động đa ngành nghề, trong đó số doanh nghiệp đăng ký ngành nghề chính chiếm tỷ trọng cao là: bán buôn, bán lẻ; xây dựng, dịch vụ lưu trú và ăn uống. Có 126 doanh nghiệp giải thể (*giảm 5% so cùng kỳ*) với tổng vốn đăng ký là 670,2 tỷ đồng; có 182 doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động, tương đương so với cùng kỳ; các doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động phần lớn gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh cần thời gian để tổ chức lại sản xuất kinh doanh.

- Về thu hút đầu tư: tỉnh ban hành nhiều cơ chế chính sách, biện pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kêu gọi các nhà đầu tư chiến lược vào địa phương, nâng cao chất lượng công tác thu hút đầu tư. Có 14 dự án được cấp quyết định chủ trương đầu tư và giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với tổng vốn đăng ký 1.112,2 tỷ đồng, quy mô diện tích 160,6 ha³; so với cùng kỳ năm: giảm 12,5% về số dự án (*giảm 02 dự án*), tăng 19,8% về vốn (*tăng 184,19 tỷ đồng*) và giảm 46,6% về diện tích (*giảm 140,43 ha*). Có 06 dự án thu hồi, chấm dứt hoạt động đầu tư với vốn đăng ký đầu tư 852,58 tỷ đồng, quy mô diện tích 98,42 ha (*01 dự án vốn nước ngoài và 05 dự án vốn trong nước*). Dự kiến trong tháng 6/2019, có 02 dự án hoàn

² Khách quốc tế 6 tháng ước đạt 267.000 lượt (bằng 50,1% kế hoạch).

³ Trong đó: có 03 dự án có vốn đầu tư nước ngoài, với vốn đăng ký đầu tư 209,37 tỷ đồng, quy mô diện tích 6,14 ha. Có 11 dự án vốn đầu tư trong nước, với vốn đăng ký đầu tư 902,83 tỷ đồng, quy mô diện tích 154,46 ha.

thành, đưa vào hoạt động: Dự án Nhà máy Bia Sài Gòn - Lâm Đồng của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Lâm Đồng và Dự án nhà máy kéo sợi len lông cừu Đà Lạt của Công ty TNHH Sợi Đà Lạt.

d) Thu, chi ngân sách, hoạt động tín dụng

- Tổng thu ngân sách nhà nước ước đạt 4.393,6 tỷ đồng, bằng 55% dự toán địa phương, tăng 23,3% so cùng kỳ; trong đó: thuế, phí, lệ phí 2.625,6 tỷ đồng, bằng 50% dự toán địa phương, tăng 13,3% so cùng kỳ. Tổng thu ngân sách địa phương đạt 9.677 tỷ đồng, bằng 77% dự toán địa phương, tăng 28,9% so cùng kỳ.

- Tổng chi ngân sách địa phương đạt 6.575 tỷ đồng, bằng 52% dự toán địa phương, tăng 3,2% so cùng kỳ. Một số khoản chi lớn như: Chi đầu tư phát triển 1.115 tỷ đồng, bằng 39,8% dự toán địa phương, tăng 6,9% so cùng kỳ; chi thường xuyên 3.230 tỷ đồng, bằng 39,6% dự toán địa phương, tăng 2,2% so cùng kỳ.

- Hoạt động tín dụng phát triển ổn định, các ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng tiếp tục thực hiện các chính sách tín dụng phục vụ sản xuất, kinh doanh. Số dư nguồn vốn huy động đạt 51.500 tỷ, tăng 6,2% so với đầu năm; dư nợ cho vay đạt gần 93.000 tỷ đồng, tăng 7,4% so với đầu năm; nợ xấu khoảng 465 tỷ đồng, chiếm 0,5% tổng dư nợ, tăng 30,6 tỷ so với đầu năm.

e. Lĩnh vực tài nguyên - môi trường: Tổ chức thẩm định quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 cho 10 huyện, 02 thành phố. Tăng cường các biện pháp quản lý nhà nước về san gạt, cải tạo mặt bằng để sản xuất; thẩm định, giải quyết các hồ sơ cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước và xả nước thải vào nguồn nước.

2.2. Văn hoá - xã hội

- Hoạt động văn hóa, thông tin tập trung tuyên truyền và tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật kỷ niệm 89 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 51 năm cuộc tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968, tổ chức Hội Tết với chủ đề “*Mừng Đảng, mừng Xuân Kỷ Hợi 2019*”...; tổ chức tuyên truyền lưu động phục vụ các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Các hoạt động về bảo tồn, bảo tàng, di sản văn hóa dân tộc, văn hóa - nghệ thuật, điện ảnh, thư viện... tiếp tục được chú trọng và phát huy. Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” triển khai thực hiện có hiệu quả; thực hiện lồng ghép với phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng tiêu chí văn hóa trong xây dựng nông thôn mới⁴. Phong trào thể dục thể thao quần chúng được duy trì và phát triển; tổ chức 12 giải thể dục thể thao quần chúng⁵; tỷ lệ người tập luyện thể dục thể thao thường xuyên ước đạt 33,7% (kế hoạch 35%); số gia đình thể thao 26,9% (kế hoạch 28%). Phối hợp tổ chức thành công 06 giải quốc gia, quốc tế và khu vực⁶; cử đoàn vận

⁴Toàn tỉnh có 88,5% hộ được công nhận gia đình đạt chuẩn văn hóa (kế hoạch 89%); 93,1% thôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa (kế hoạch 94,9%); 78,4% xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới (kế hoạch 85,3); 83,9% phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị (kế hoạch 87%); 94% cơ quan, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa (kế hoạch 96%).

⁵Gồm các giải: Giải Cờ Tướng; giải Võ thuật cổ truyền; giải Việt dã; giải Bóng đá mini; giải Cầu lông các CLB tỉnh mở rộng; giải Quần vợt; Gala và giải Thể dục dưỡng sinh; giải Võ thuật cổ truyền trẻ; giải Thể dục thể hình và nữ Fitness các Câu lạc bộ; giải Vovinam các câu lạc bộ; Giải Bơi trẻ, thiếu niên, nhi đồng.

⁶Gồm các giải: Giải đua xe đạp nữ Quốc tế Bình Dương mở rộng tranh Cúp Biwase, các chặng trên địa phận tỉnh; giải Xe đạp địa hình toàn quốc mở rộng DaLat Victory Challenge thuộc hệ thống Cúp Vô địch quốc gia

động viên tham gia 27 giải thể thao quốc gia, khu vực, quốc tế với 302 lượt vận động viên; đạt 31 huy chương (*5 huy chương vàng, 9 huy chương bạc, 17 huy chương đồng*); tham gia và đạt kết quả tốt tại giải Bóng đá Hạng nhì quốc gia - Cúp Asanzo mùa giải 2019⁷.

- Về giáo dục - đào tạo: Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch, ổn định nề nếp dạy và học; tiếp tục đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng dạy và học. Cơ sở vật chất trường, lớp học được chuẩn hóa; chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên từng bước nâng cao đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu giáo dục của địa phương. Thực hiện kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh cuối năm học, xét hoàn thành chương trình các cấp học. Năm học 2018 - 2019, 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non; 99,9% học sinh hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học; tỷ lệ học lực khá, giỏi cấp trung học cơ sở là 64,18%, tăng 5,7% so với năm học trước; tỷ lệ học lực khá, giỏi cấp trung học phổ thông là 57,4%, tương đương năm học trước. Tổ chức thành công kỳ thi trung học phổ thông quốc gia 2019 đảm bảo an toàn, đúng quy định.

- Về khoa học - công nghệ: Các nhiệm vụ khoa học công nghệ tiếp tục bám sát thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội; tập trung nghiên cứu phục vụ phát triển các sản phẩm chủ lực của tỉnh. Triển khai thực hiện, phối hợp tổ chức giới thiệu các Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về khoa học công nghệ.

- Ngành Y tế tiếp tục thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch bệnh; tăng cường công tác giám sát, triển khai thực hiện các biện pháp dự phòng, xử lý ngay khi phát hiện ca bệnh truyền nhiễm đầu tiên; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, các cơ sở khám chữa bệnh bảo đảm thường trực cấp cứu, bảo đảm đầy đủ thuốc men, hóa chất, phương tiện phục vụ khám chữa bệnh đặc biệt trong các dịp lễ, tết. Tổ chức khám bệnh cho 1.150.364 lượt người, đạt 50% kế hoạch; công suất sử dụng giường bệnh toàn tỉnh đạt 100,3%. Triển khai thực hiện tốt các dự án phòng chống bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và các bệnh không lây nhiễm phổ biến (*phòng chống phong, lao, sốt rét, sốt xuất huyết, bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng...*); dân số và phát triển, tiêm chủng mở rộng. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, bảo đảm an toàn thực phẩm. Chỉ đạo xử lý tốt vụ ngộ độc thực phẩm tại Di Linh với 134 người mắc, không để xảy ra trường hợp tử vong.

- Về an sinh xã hội: Thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội, chăm sóc gia đình người có công; tập trung giải quyết các hồ sơ người có công còn tồn đọng; chi trả kịp thời, đúng quy định cho đối tượng chính sách. Tổ chức thăm hỏi, tặng quà, trợ cấp gia đình thương binh, liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng; các đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, cận nghèo, cán bộ, chiến sỹ trong dịp Tết cổ truyền dân tộc. Đào tạo nghề cho 17.300 lao động, đạt 45,5% kế hoạch, tương đương cùng kỳ; giải quyết việc làm cho 18.000 người, đạt 60% kế hoạch (*tạo việc làm mới 5.600 lao động, đạt 62,2% kế hoạch, xuất khẩu lao động 410 người, đạt 68,3% kế hoạch*). Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững theo đúng kế hoạch. Đến nay, toàn tỉnh có 90/116 xã (tỷ lệ 77,5%) đạt chuẩn nông thôn

⁷ “Vietnam MTB Series 2019”; giải Siêu Marathon Quốc tế Dalat Ultra Trail; giải vô địch Cờ tạ thanh thiếu niên quốc gia; giải Xe đạp cúp Truyền hình TP HCM, các chặng đi qua địa bàn tỉnh; giải Vô địch trẻ Karate quốc gia.

⁷ Đến nay, tỉnh Lâm Đồng tạm đứng đầu bảng A với 10 điểm (thi đấu 5 trận: thắng 3, hòa 1, thua 1).

mới, bình quân đạt 17,34 tiêu chí/xã; chính sách giảm nghèo chung được các địa phương kịp thời thực hiện, hoàn thành công tác phân bổ chi tiết nguồn vốn để triển khai thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững.

- Đến hết tháng 6/2019, toàn tỉnh có 1.083.390 người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, tăng 5,17% so với cùng kỳ. Trong đó: tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế bắt buộc 85.151 người; tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện 3.315 người; tham gia bảo hiểm y tế 1.079.793 người. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt khoảng 82%, tăng 6,5% so với cùng kỳ năm 2018.

2.3. Tình hình an ninh - quốc phòng

- Quốc phòng, an ninh chính trị được giữ vững; làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng kiến thức an ninh quốc phòng cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng khu vực phòng thủ vững mạnh; chủ động nắm, dự báo tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn làm thất bại âm mưu “*diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch; thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng trong mọi tình huống.

- Chỉ đạo tăng cường đấu tranh phòng chống, ngăn chặn các loại tội phạm, tệ nạn xã hội nhất là các vụ phạm pháp hình sự; thực hiện các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh xử lý tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến “tín dụng đen”; khởi tố 350 vụ tội phạm về trật tự xã hội, làm chết 11 người, bị thương 54 người, thiệt hại tài sản trị giá khoảng 5,15 tỷ đồng (*so với cùng kỳ tăng 120 vụ*); trong đó, trọng án 11 vụ, tăng 04 vụ so cùng kỳ; điều tra, khám phá 306/350 vụ (*đạt 87,4%*). Tiếp nhận, khởi tố 21 vụ/21 bị can phạm tội về môi trường (*tăng 07 vụ so cùng kỳ*); về ma túy phát hiện, bắt giữ 92 vụ, 110 đối tượng (*tăng 17 vụ so cùng kỳ*). Tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 79 vụ làm chết 59 người, bị thương 50 người; so với cùng kỳ giảm 08 vụ (*79/87 vụ*), tăng 03 người chết (*59/56 người*), giảm 15 người bị thương (*50/65 người*).

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định; tiếp 1.155 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; nội dung chủ yếu tập trung trong lĩnh vực đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng, môi trường... Tiếp nhận 2.522 đơn khiếu nại, tố cáo; trong đó, có 1.775 đơn đủ điều kiện xử lý; đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền 400 đơn với 393 vụ việc, giải quyết 168/393 vụ việc (*chiếm tỷ lệ 42,7%*); đơn tố cáo theo thẩm quyền 67 đơn với 65 vụ việc, giải quyết 35/65 vụ việc (*chiếm tỷ lệ 53,8%*).

2.4. Về xây dựng Đảng

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên; thông báo nhanh kết quả Hội nghị Trung ương 10, khóa XII; chủ động nắm bắt tình hình để kịp thời định hướng tư tưởng, dư luận xã hội; tập trung đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với tinh thần trách nhiệm cao. Chỉ đạo các tổ chức đảng, đảng viên kiểm điểm năm 2018, gắn với 82 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hoá*” trong nội bộ.

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6

(khoá XII), gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức và tinh giản biên chế theo Nghị quyết 39-NQ/TW của Bộ Chính trị. Làm tốt công tác rà soát, bổ sung quy hoạch, kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2015 - 2020. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo chương trình, kế hoạch đề ra và làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

- Chỉ đạo về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị và bài phát biểu chỉ đạo của Tổng bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng về chuẩn bị Đại hội Đảng. Quyết định thành lập các tiểu ban, tổ giúp việc phục vụ Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI; thông báo, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Tiểu ban Văn kiện...; chỉ đạo triển khai xây dựng kế hoạch hoạt động, khảo sát, tổng kết và xây dựng dự thảo Đề cương báo cáo chính trị, các văn kiện trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

- Tiếp tục chỉ đạo đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng và chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Kết luận số 18-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 14-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Hoàn thành việc đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên năm 2018 đảm bảo chất lượng⁸. Đến ngày 01/4/2019, toàn Đảng bộ tỉnh có 725 tổ chức cơ sở đảng (có 281 đảng bộ, 444 chi bộ), 3.281 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, 02 đảng bộ bộ phận trực thuộc đảng ủy cơ sở, với 44.929 đảng viên. Toàn Đảng bộ kết nạp được 240 đảng viên.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Qua thực hiện, tạo được sự chuyển biến tích cực trong hệ thống chính trị; tự phê bình và phê bình nghiêm túc hơn; kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan, đơn vị được chấn chỉnh; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” có sự nhận diện rõ hơn; trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu được đề cao; cải cách hành chính được quan tâm. Tinh thần, trách nhiệm, thái độ, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có sự chuyển biến đáng kể.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2019, trọng tâm là kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với thực hiện các quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về nêu gương (*Quy định số 101-QĐ/TW, Quy định số 55-QĐ/TW, Quy định số 08-QĐi/TW*); kịp thời chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém, góp phần giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật của Đảng. Chỉ đạo đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, xử lý nghiêm minh, công khai các vụ việc tiêu cực, tham nhũng. Chú

⁸ Tính tại thời điểm đánh giá, Đảng bộ tỉnh có 701 tổ chức cơ sở đảng, với 44.852 đảng viên. Số TCCSD được đánh giá, phân loại là 699 tổ chức, đạt tỷ lệ 99,71%, số chưa được đánh giá 02 tổ chức cơ sở đảng, tỷ lệ 0,29%, trong đó: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 125 tổ chức, tỷ lệ 17,88%; hoàn thành tốt nhiệm vụ 485 tổ chức, tỷ lệ 69,38%; hoàn thành nhiệm vụ 77 tổ chức, tỷ lệ 11,1%; không hoàn thành nhiệm vụ 12 tổ chức, tỷ lệ 1,72%. Có 40.714/44.852 đảng viên được đánh giá, phân loại, chiếm tỷ lệ 90,77% (Số được miễn đánh giá, phân loại 2.922 đảng viên, tỷ lệ 6,51%; số chưa được đánh giá, phân loại 1.216 đảng viên, tỷ lệ 2,71%), kết quả: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 4.584 đảng viên, tỷ lệ 11,26%, giảm 0,23%; hoàn thành tốt nhiệm vụ 33.660 đảng viên, tỷ lệ 82,67%, tăng 2,56%; hoàn thành nhiệm vụ 2.222 đảng viên, tỷ lệ 5,46%, giảm 1,58%; không hoàn thành nhiệm vụ 248 đảng viên, tỷ lệ 0,61%, tăng 0,02%.

trọng công tác tiếp dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiến hành kiểm tra 08 tổ chức đảng, bao gồm: 06 ban thường vụ huyện ủy, thành ủy, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và 01 tổ chức cơ sở đảng; giám sát 02 tổ chức đảng (*01 ban thường vụ thành ủy, 01 đảng ủy cơ sở*), không giám sát đảng viên. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tiến hành kiểm tra 07 tổ chức và 21 đảng viên, giám sát 01 tổ chức và 02 đảng viên. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã xem xét thi hành kỷ luật 01 đồng chí, hình thức kỷ luật “khai trừ”; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đã xem xét thi hành kỷ luật 01 đồng chí, với hình thức kỷ luật “khiển trách”.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác vận động quần chúng, hướng về cơ sở, mở rộng dân chủ, phát huy khối đại đoàn kết dân tộc; nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính liên quan đến đất đai, người dân, doanh nghiệp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chính quyền các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, trình độ, tinh thần trách nhiệm cao trong thực hiện nhiệm vụ.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Kinh tế tiếp tục phát triển; hầu hết các chỉ tiêu tăng so cùng kỳ và đạt khá so với kế hoạch. Sản xuất công nghiệp tăng trưởng khá, đặc biệt là chỉ số sản xuất ngành khai khoáng, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng cao; số doanh nghiệp thành lập mới tăng về số lượng và số vốn đăng ký đầu tư. Thu ngân sách đạt khá so với kế hoạch và so cùng kỳ, đảm bảo cho các nhiệm vụ chi của địa phương. Chất lượng dịch vụ du lịch được nâng lên; lượng khách du lịch tăng khá. Các hoạt động văn hóa, xã hội thực hiện theo chương trình kế hoạch; thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, quan tâm chăm lo gia đình chính sách, người nghèo..., tổ chức cho nhân dân đón Tết Kỷ Hợi vui tươi, an toàn, tiết kiệm. Quốc phòng, an ninh được giữ vững; trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định, không để xảy ra tình huống bị động, bất ngờ. Công tác xây dựng Đảng được quan tâm chú trọng thực hiện; cấp ủy, chính quyền các cấp chủ động xây dựng đề án sắp xếp lại tổ chức bộ máy đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với thực hiện Đề án vị trí việc làm, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức và tinh giản biên chế. Chú trọng thực hiện cải cách hành chính; thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

2. Những hạn chế, khuyết điểm

Sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn, giá cả một số mặt hàng nông sản như chủ lực (*cà phê, chè, điều, rau, hoa...*) xuống thấp, tăng trưởng ngành nông nghiệp đạt thấp so với cùng kỳ; tình trạng vi phạm Lâm luật tuy giảm nhưng mức độ vi phạm phức tạp và nghiêm trọng hơn, trong khi quản lý nhà nước ở một số địa phương, cơ sở còn buông lỏng. Ngành dịch vụ tăng trưởng chậm, chưa đạt kế hoạch⁹. Công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực du lịch còn bất cập; tình trạng “*cò khách*”, “*tăng giá, ép giá*” khách du lịch... chưa được ngăn chặn triệt để, làm ảnh hưởng đến thương hiệu, hình ảnh du lịch của địa phương. Triển khai các quy hoạch phân khu, chi tiết đô thị còn chậm; vi phạm về trật tự đô thị gia tăng. Tình trạng ô

⁹ Do tăng trưởng lĩnh vực bán buôn, bán lẻ, sửa chữa ô tô, xe máy đạt thấp so kế hoạch (tăng 6,19%).

nhằm môi trường, rác thải ở đô thị, nông thôn chưa được xử lý triệt để; hệ thống kết cấu hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng giao thông ở một số đô thị, nông thôn xuống cấp. Giải ngân xây dựng cơ bản đạt thấp và giảm so với cùng kỳ. Thu hút đầu tư còn nhiều hạn chế và chưa có dấu hiệu khởi sắc. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, khó lường; các loại tội phạm gia tăng; hoạt động tôn giáo trái pháp luật còn diễn ra ở một số địa phương; công tác nắm tình hình, đấu tranh ngăn chặn hoạt động của các đối tượng chống đối ở nhiều địa phương hiệu quả chưa cao; việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, hòa giải ở cơ sở còn nhiều hạn chế; hoạt động của một số đối tượng chống Đảng, chống Nhà nước vẫn diễn biến phức tạp. Tình trạng kẹt xe, tắc đường cục bộ thường xuyên xảy ra trong những dịp cao điểm.

Việc nắm bắt, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội có lúc, có nơi chưa kịp thời; chưa có chuyển biến mạnh trong việc học tập nghị quyết của Đảng, còn tình trạng một bộ phận đảng viên, công chức, viên chức học tập chưa tốt, thậm chí lười học nghị quyết của Đảng; một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa thực sự coi trọng công tác xây dựng Đảng; vai trò tổ chức cơ sở đảng trong giáo dục chính trị tư tưởng, bảo vệ chính trị nội bộ còn hạn chế; chất lượng sinh hoạt chi bộ và vai trò tiên phong, gương mẫu của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa cao; việc kết nạp đảng viên mới còn chạy theo số lượng, chưa chú trọng chất lượng. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khoá XII) ở một số cấp ủy, cơ quan, đơn vị còn lúng túng; việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ gặp những khó khăn nhất định, do vướng nhiều cơ chế, chính sách chưa đồng bộ. Chưa chủ động bám sát tình hình, phát hiện dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên; công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể một số nơi hiệu quả chưa cao. Cải cách thủ tục hành chính có lĩnh vực còn chậm, chỉ số cải cách hành chính chưa cải thiện nhiều, còn một bộ phận cán bộ thiếu tinh thần trách nhiệm, những nhiều, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị năm 2019; phấn đấu hoàn thành toàn diện, vượt mức các chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Chỉ đạo sơ, tổng kết các nghị quyết chuyên đề, địa bàn trọng điểm, các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020 phục vụ việc đánh giá, xây dựng Đề cương, Báo cáo chính trị và các văn kiện trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

2. Tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Về kinh tế - xã hội

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X và các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy; khẩn trương xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện; tập trung tháo gỡ khó khăn, kịp thời giải quyết các vướng mắc, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư triển khai, khởi công các công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại; chú trọng sản xuất nông nghiệp theo hướng an toàn,

đảm bảo chất lượng nông sản, đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu. Khuyến khích, tạo điều kiện cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Đẩy mạnh liên kết trong sản xuất, tiêu thụ nông sản. Tiếp tục quảng bá, giữ gìn và phát triển thương hiệu các sản phẩm nông sản đã có, đồng thời xây dựng thương hiệu sản phẩm nông sản chủ lực khác. Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi. Quản lý chặt chẽ việc cung ứng dịch vụ nông nghiệp, đặc biệt là thuốc bảo vệ thực vật và cây, con giống, đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư, Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị 30-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Lập lại trật tự, kỷ cương trong công tác quản lý bảo vệ rừng, đề ra các giải pháp thực hiện hiệu quả, nhằm chấm dứt tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng. Kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm minh những vụ việc vi phạm theo quy định của pháp luật, với phương châm *“không có vùng cấm, không có ngoại lệ”* trong xử lý vụ việc vi phạm. Tiếp tục kiểm tra các dự án liên quan đến rừng, đất lâm nghiệp để đôn đốc việc thực hiện; kiên quyết xử lý, thu hồi dự án vi phạm gây thiệt hại nghiêm trọng về tài nguyên rừng. Thực hiện tốt kế hoạch trồng rừng, trồng cây phân tán. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn các kênh, mương, hồ, đập, cầu, cống; bám sát dự báo khí tượng, tăng cường cảnh báo, phòng ngừa, thực hiện tốt phương án phòng, chống, khắc phục thiệt hại thiên tai trong mùa mưa bão.

- Đẩy mạnh phát triển công nghiệp; triển khai thực hiện kế hoạch hỗ trợ phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực, có lợi thế cạnh tranh. Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, tích cực triển khai chương trình đưa hàng Việt về nông thôn. Tăng cường công tác quản lý thị trường. Tiếp tục tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp; khuyến khích, hỗ trợ ý tưởng, phương án khởi nghiệp. Đổi mới công tác xúc tiến đầu tư, chủ động tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược để thu hút đầu tư; tăng cường kiểm tra tiến độ thực hiện các dự án; kiên quyết thu hồi những dự án chậm triển khai, không đủ năng lực, không khả thi, để mất rừng, làm ảnh hưởng đến công tác quản lý bảo vệ rừng.

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt nhiệm vụ thu ngân sách, phấn đấu đạt và vượt dự toán địa phương; quản lý chặt chẽ nguồn thu, rà soát, đánh giá tình hình, kết quả thu, xác định những lĩnh vực còn thất thu để có biện pháp chống thất thu; đẩy mạnh thực hiện theo kế hoạch, lộ trình, không để dồn vào những tháng cuối năm. Kiểm soát chặt chẽ, tiết kiệm các khoản chi tiêu công và không chi các nhiệm vụ chưa cần thiết; hạn chế tối đa các khoản chi phát sinh ngoài dự toán.

- Rà soát, đôn đốc việc thực hiện và giải ngân vốn các dự án xây dựng cơ bản theo đúng tiến độ; điều chuyển vốn cho các dự án khác, địa bàn khác nếu dự án chậm triển khai, không thực hiện đúng tiến độ. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X. Đôn đốc triển khai thực hiện công tác quy hoạch chi tiết, phân khu đô thị; tăng cường quản lý trật tự đô thị, môi trường; đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động của nhà máy xử lý rác thải tại các địa phương.

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền và tổ chức các hoạt động văn hóa nhân dịp các sự kiện quan trọng, ngày lễ kỷ niệm lớn của đất nước, địa phương¹⁰. Thực hiện tốt Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”; huy động các nguồn lực xã hội hóa tổ chức các lễ hội, hoạt động văn hóa và thể thao chào mừng ngày lễ lớn. Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức Festival Hoa Đà Lạt lần thứ VIII, đảm bảo đúng quy định của Trung ương về tổ chức lễ hội.

- Tăng cường các hoạt động y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân và phòng chống dịch bệnh; nâng cao y đức, kỹ năng giao tiếp, ứng xử phục vụ tốt người bệnh; đảm bảo thường trực cấp cứu, khám chữa bệnh, cung ứng thuốc thiết yếu; tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo; chủ động, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo; phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, và phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh; tạo cho học sinh có môi trường học tập thân thiện, an toàn và lành mạnh. Chuẩn bị tốt điều kiện cho kỳ thi trung học phổ thông quốc gia, công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng năm học 2019 - 2020 và năm học mới.

- Tăng cường quản lý nhà nước về du lịch; thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh vi phạm quy định trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ du lịch; tuân thủ quy tắc ứng xử văn hóa, văn minh; chỉ đạo phát triển các loại hình du lịch canh nông theo quy hoạch.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới; rà soát đánh giá đúng, thực chất chỉ tiêu giảm nghèo; tập trung nguồn lực đầu tư các xã đăng ký hoàn thành chương trình xây dựng nông thôn mới trong năm 2019; nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới đã hoàn thành.

2.2. Về an ninh - quốc phòng

Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội; tăng cường củng cố tiềm lực quốc phòng an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ các huyện Đức Trọng, Di Linh, Đơn Dương. Tiếp tục giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện đồng bộ các biện pháp nhằm giảm tội phạm về trật tự xã hội; tăng cường phối hợp thanh tra, kiểm tra đảm bảo trật tự an toàn giao thông, khắc phục ùn tắc; thực hiện quyết liệt các biện pháp giảm thiểu tai nạn giao thông. Sẵn sàng ứng phó kịp thời, xử lý hiệu quả các sự cố thiên tai và cứu nạn, cứu hộ. Thực hiện tốt công tác tiếp dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường đối thoại. Tập trung giải quyết kịp thời các phát sinh vướng mắc, kiên quyết không để xảy ra “điểm nóng” về khiếu kiện.

2.3. Về công tác xây dựng Đảng

- Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục chính trị tư tưởng; sâu sát cơ sở, kịp thời nắm bắt và định hướng tư tưởng, dư luận xã hội; tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nhất là Nghị

¹⁰ Như kỷ niệm 50 năm thực hiện di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh; 74 năm Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh 2/9; 70 năm Ngày Bác Hồ viết tác phẩm “*Dân vận*”; 75 năm thành lập QĐND Việt Nam, 30 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân; phong trào thi đua nước rút hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015-2020...

quyết Trung ương 10, khóa XII. Chỉ đạo việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chủ đề 2019: “*Xây dựng ý thức tôn trọng nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; đánh giá kết quả 06 tháng đăng ký thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII và Chỉ thị 05-CT/TW của các tổ chức cơ sở đảng và cán bộ, đảng viên.

- Tiếp tục nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng để thực sự là hạt nhân chính trị, trực tiếp lãnh đạo, quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên. Đảm bảo thực hiện tốt các nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và phát triển đảng viên mới.

- Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, các đơn vị sự nghiệp công lập tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW, Kế hoạch số 48, 49-KH/TU của Tỉnh ủy gắn với tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị. Chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết số 26-NQ/TW về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; rà soát, bổ sung, phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2015 - 2020, 2020 - 2025, chuẩn bị một bước cho công tác nhân sự đại hội đảng nhiệm kỳ tới. Chú trọng việc đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ và công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

- Ban hành và tập trung chỉ đạo thực hiện tốt Kế hoạch tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị; đơn đốc triển khai nhiệm vụ các tiểu ban, tổ giúp việc chuẩn bị Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đảm bảo đúng kế hoạch đề ra; chuẩn bị tốt các điều kiện cần thiết, nhất là công tác nhân sự cho đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; rà soát quy hoạch, xây dựng đề án nhân sự cho đại hội; kết luận rõ ràng về lịch sử chính trị và xử lý dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo cán bộ trong diện quy hoạch và dự kiến quy hoạch. Nghiên cứu đề xuất chế độ, chính sách đối với các đồng chí thuộc diện dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy, bảo đảm ổn định tư tưởng cho cán bộ, công chức. Chỉ đạo tập trung cho công tác chuẩn bị đại hội; tuy nhiên, không làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ chung của ngành, địa phương.

- Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; các quy định về nêu gương, nhất là Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; tạo chuyển biến mạnh mẽ trong xây dựng chính đồn Đảng, nhất là ở cơ sở; đề cao kỷ luật, kỷ cương của Đảng, tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần, trách nhiệm, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên.

- Hoàn thành tốt Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2019; chú trọng kiểm tra, giám sát những lĩnh vực, địa bàn phức tạp, nổi cộm, dễ xảy ra tiêu cực, vi phạm, việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và các quy định về nêu gương. Tiếp tục đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời, công khai, dứt điểm tình trạng những nhiều, gây phiền hà, vụ việc tiêu cực, tham nhũng.

- Thực hiện tốt công tác dân vận của Đảng; tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, đa dạng hoá hình thức tuyên truyền, tập hợp, hướng về cơ sở, tổ chức các hoạt động, phong trào thi đua yêu nước; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

- Chỉ đạo nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức, năng lực, trình độ, ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ. TK

Nơi nhận:

- Văn phòng TW Đảng,
- Vụ II-VPTW, Vụ VII-UBKTTW,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ + XH.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Trần Đức Quận